

HOME CREDIT

Loại dữ liệu thống kê nào sẽ được thu thập bởi ứng dụng Home Credit?

Với sự đồng ý của khách hàng, ứng dụng Home Credit sẽ thu thập các dữ liệu thống kê sau đây:

Số thứ tự	Nhóm thông tin	Mô tả thông tin sẽ được thu thập
1.	Cuộc gọi	Ngày gọi
		Loại cuộc gọi (cuộc gọi đến, cuộc gọi đi, cuộc gọi nhờ)
		Độ dài cuộc gọi
		Thông tin về việc cuộc gọi đã được đọc hoặc đã bị xóa bởi người dùng
		Mã liên lạc
		Mã hình ảnh (trong bộ nhớ đệm) có liên kết với số điện thoại
		Vị trí địa lý (đã mã hóa) của số điện thoại có liên quan đến cuộc gọi
		Tính năng cuộc gọi
		URI của thư thoại
		Chỉnh sửa lần cuối
		Biến giới hạn số lượng nhật ký cuộc gọi
		Cuộc gọi mới
		2.
Loại tin nhắn (ví dụ như thư đến, thư đã gửi, bản thảo, thư rác)		
Tin nhắn đã xem		
Tin nhắn đã đọc		
Tin nhắn có chủ đề không?		
Trạng thái của tin nhắn (ví dụ như đã gửi, đã bị lỗi, đang chờ xử lý)		
Mã liên lạc		
ID Người gửi		
Mã lỗi (gửi hoặc nhận tin nhắn không thành công)		
Giao thức		
Trung tâm dịch vụ gửi tin nhắn		
Mã đăng ký		
Mã luồng		
Loại tin nhắn		
3.	Liên lạc	Mã liên lạc
		Liên lạc có nhạc chuông hay không?
		Lần cuối một liên lạc được liên hệ
		Cuộc gọi có thường xuyên được chuyển thành thư thoại hay không?
		Có liên lạc nào được đánh dấu sao hay không?
		Số lần liên lạc được liên hệ
		Ký hiệu phản ánh một liên lạc có ít nhất một số điện thoại

Số thứ tự	Nhóm thông tin	Mô tả thông tin sẽ được thu thập
		Liên lạc thuộc nhóm thấy được (bởi tất cả người sử dụng) hay không?
		Liên lạc có thể hiện thông tin cá nhân không?
		Liên lạc có chứa hình ảnh đại diện không?
		Cập nhật mới nhất của liên lạc
		Số lần liên lạc được cập nhật/thêm vào
		Ký hiệu thư mục mặc định
		Ký hiệu nhạc chuông tùy chỉnh

Đối với thiết bị sử dụng hệ điều hành từ Android 6 trở xuống, ứng dụng Home Credit sẽ thu thập thêm các dữ liệu thống kê dưới đây:

Số thứ tự	Nhóm thông tin	Mô tả thông tin sẽ được thu thập
1.	Nhóm liên lạc	Mã ID trong bộ nhớ điện thoại
		Bất kỳ liên lạc nào được tạo mới
		Đã bị xóa
		Nhóm yêu thích
		Nhóm chỉ đọc (không thể bị chỉnh sửa hay xóa, trừ khi được thực hiện bởi bộ đồng hóa dữ liệu)
		Nhóm thấy được (bởi tất cả người sử dụng)
		Nhóm có ghi chú không?
		Nhóm có được đồng bộ không?
		Loại tài khoản
		Số lượng liên lạc
		Số lượng liên lạc có số điện thoại
2.	Ứng dụng	Tên ứng dụng
		Thời điểm ứng dụng được cài đặt lần đầu
		Thời điểm ứng dụng được cập nhật lần cuối
		Tên phiên bản của ứng dụng
		Mã số phiên bản của ứng dụng
		Ký hiệu mô tả ứng dụng (loại ứng dụng, hình ảnh hỗ trợ) và hoạt động của ứng dụng đó
		Mã sửa đổi
		Vị trí cài đặt
3.	Tập tin âm thanh (tập tin do thiết bị tạo ra hoặc thu được từ nguồn khác)	Thời điểm tập tin được lưu vào thiết bị
		Thời điểm tập tin được chỉnh sửa lần cuối
		Thời lượng của tập tin
		Mã của tập tin
		Tập tin âm thanh có phải là tập tin nhạc hay không?
		Năm mà tập tin âm thanh được ghi
		Tập tin âm thanh có phải là âm thông báo hay không?
		Tập tin âm thanh có phải là nhạc chuông hay không?
		Tập tin âm thanh có phải là nhạc chuông báo thức hay không?

Số thứ tự	Nhóm thông tin	Mô tả thông tin sẽ được thu thập
		Album Mã album Mã album (Dùng cho tìm kiếm, phân loại và nhóm) Nghệ sĩ Mã nghệ sĩ Mã nghệ sĩ (Dùng cho tìm kiếm, phân loại và nhóm) Đánh dấu Nhà soạn nhạc Ký hiệu nhận diện podcast Mã tiêu đề (Dùng cho tìm kiếm, phân loại và nhóm) Số thứ tự của bài hát trong Album
4.	Tập tin ảnh (tập tin do thiết bị tạo ra hoặc thu được từ nguồn khác)	Ngày và thời điểm ảnh được chụp Ngày tập tin được lưu vào thiết bị Ngày tập tin được chỉnh sửa lần cuối Chiều dài ảnh Chiều rộng ảnh Mã của tập tin Kích thước ảnh, tính bằng đơn vị bytes Vĩ độ nơi ảnh được chụp Kinh độ nơi ảnh được chụp
5.	Tập tin video	Thời điểm tập tin được lưu vào thiết bị Thời điểm tập tin được chỉnh sửa lần cuối Ngày và thời điểm tập tin được quay Thời lượng của video Video được phát hành ở chế độ công khai hay riêng tư? Mã của tập tin Độ phân giải của tập tin video, định dạng "XxY" Kích thước của tập tin video, tính bằng đơn vị bytes Ký hiệu liên kết với video được gán bởi người dùng Ngôn ngữ của video Kinh độ nơi video được quay Vĩ độ nơi video được quay Chiều dài ảnh Chiều rộng ảnh Độ nghiêng ảnh
6.	Lịch	Mã của lịch Tùy chọn của người dùng đối với người tham gia. Ví dụ không có tùy chọn, có thể hoặc không tham gia, bắt buộc tham gia Tùy chọn cho phép trả lời về khả năng tham dự của người tham gia đối với lịch. Ví dụ: bận, rảnh, đang do dự (chưa biết) Tùy chọn phương pháp nhắc nhở của lịch. Ví dụ: mặc định, chuông cảnh báo, thông báo bằng email, thông báo bằng tin nhắn, báo động Mức độ tiếp cận của người dùng đối với lịch Múi giờ liên kết với lịch Lịch có được người dùng để chế độ hiển thị hay không? Ví dụ: giá trị 0 nghĩa

Số thứ tự	Nhóm thông tin	Mô tả thông tin sẽ được thu thập
		là không hiện thị các sự kiện ở trong lịch này
		Loại tài khoản đã được sử dụng để đồng bộ thông tin vào thiết bị
		Đồng bộ
7.	Lịch sự kiện	Mã của sự kiện
		Mức độ chia sẻ của sự kiện
		Sự kiện kéo dài cả ngày hay không?
		Khả năng tham dự sự kiện của người dùng
		Mã của lịch chứa sự kiện này
		Thời điểm bắt đầu sự kiện
		Thời điểm kết thúc sự kiện
		Độ dài sự kiện
		Màu sắc cá nhân đặt cho sự kiện
		Múi giờ của sự kiện
		Số ngày ngoại lệ được lặp lại của một sự kiện
		Quy luật ngoại lệ được lặp lại của một sự kiện
		Khách mời có thể mời thêm người khác không?
		Khách mời có thể điều chỉnh sự kiện hay không?
		Khách mời có thể thấy danh sách người được mời hay không?
		Ký hiệu nhà tổ chức sự kiện
		Sự kiện có được cài đặt chế độ nhắc nhở hay không?
		Sự kiện có thông tin của người tham dự hay không?
		Các đặc tính của sự kiện có được mở rộng hay không?
		Ngày cuối mà sự kiện này được lặp lại
		Số ngày lặp lại của một sự kiện
		Quy luật lặp lại của một sự kiện
		Trình trạng sự kiện (đã bị hủy, đã được xác nhận, chưa xác định)
		Mã số của sự kiện
8.	Lịch người tham dự	Mối quan hệ giữa người dùng (điện thoại) và người tham dự sự kiện
		Người tham gia thuộc nhóm nào? Ví dụ: không thuộc nhóm nào, có thể hoặc không tham gia, bắt buộc tham gia
		Tình trạng người tham gia (Ví dụ: đã chấp nhận, từ chối, đã được mời)
9.	Lịch nhắc lại	Mã số của sự kiện
		Phương thức cảnh báo Ví dụ mặc định, cảnh báo, thư điện tử, tin nhắn...
		Số phút thông báo (được người dùng cài đặt) trước thời điểm diễn ra sự kiện
10.	Phần cứng	Nhãn hiệu
		Mẫu (model)
		Phiên bản
		Tên của toàn bộ sản phẩm
		Kích thước màn hình vật lý
		Kích thước bộ nhớ (RAM)
		Tổng kích thước thư mục (ổ đĩa), tính bằng đơn vị bytes
		Kích thước thư mục (ổ đĩa) còn trống, tính bằng đơn vị bytes
		Tổng kích thước thư mục (ổ đĩa) ngoài, tính bằng đơn vị bytes
		Kích thước thư mục (ổ đĩa) ngoài còn trống, tính bằng đơn vị bytes

Số thứ tự	Nhóm thông tin	Mô tả thông tin sẽ được thu thập
		Chương trình khởi động hệ thống CPU_ABI2 CPU_ABI Hiển thị Chuỗi mã phần cứng Tên phần cứng Host Mã phần cứng Nhà sản xuất Số thứ tự (serial) Supported32bitAbis Supported64bitAbis SupportedAbis Nhãn Thời gian Loại Người dùng
11.	Dữ liệu tổng quát	Tên nhà mạng Mã ISO của quốc gia phát hành SIM Tên dạng số (Mã quốc gia + mã nhà mạng) của nhà mạng đang được người dùng điện thoại đăng ký Loại thiết bị điện thoại (GSM, CDMA, SIP, NONE) Mã số duy nhất của thiết bị. Ví dụ IMEI cho GSM, MEID hoặc ESN cho điện thoại CDMA Android ID. (Một dãy số 64-bit (dạng hex string) được tạo ngẫu nhiên khi người dùng lần đầu cài đặt thiết bị và không thay đổi trong suốt vòng đời của thiết bị. Số này có thể thay đổi nếu nhà máy sản xuất điện thoại cài đặt lại thiết bị) Số thứ tự (serial) của SIM (nếu có) Mã điện thoại quốc gia Mã nhà mạng Loại bàn phím gắn liền với thiết bị Tên của ngôn ngữ hiển thị với người dùng Ba ký tự viết tắt của ngôn ngữ địa phương Ba ký tự viết tắt của quốc gia của người dùng điện thoại Mã múi giờ Hiển thị ngôn ngữ địa phương Chuỗi số điện thoại (ví dụ, MSISDN cho điện thoại GSM) Mã IMEI Mã MEID Vị trí của thiết bị
12.	Gmail	Loại email trong các thư mục (ví dụ: email trong hộp thư đến, hộp thư ưu tiên, đánh dấu sao, quan trọng, hộp thư đã gửi, hộp thư gửi đi, hộp thư nháp, tất cả thư, thư linh tinh và thư rác) Mã email Số cuộc trò chuyện

Số thứ tự	Nhóm thông tin	Mô tả thông tin sẽ được thu thập
		Số cuộc trò chuyện chưa đọc
13.	Tập tin đã tải	Loại tập tin
		Kích thước tập in tính theo đơn vị bytes
		Thời điểm tập tin được chỉnh sửa lần cuối
14.	Tài khoản đã đăng ký	Loại tài khoản đã đăng ký như: Google, Facebook, Twitter
		Tên tài khoản